

BẢO VỆ VÀ THỨC ĐẨY QUYỀN DÂN SỰ, CHÍNH TRỊ VÌ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Nguyễn Hồng Anh*

Với sự ra đời và tồn tại của Bộ luật về quyền con người¹, các quyền con người cơ bản đã được công nhận trên phạm vi toàn cầu. Tuy vậy, trong nhiều tranh luận về tính phổ quát và tính đặc thù về quyền con người, vẫn có quan điểm cho rằng các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá cần được ưu tiên hơn quyền chính trị và dân sự. Không đồng tình với quan điểm trên, bài viết cho rằng quyền dân sự và chính trị có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của mỗi quốc gia và việc thực hiện tốt nhóm quyền này sẽ góp phần thúc đẩy các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá và bảo đảm phát triển con người bền vững.

Cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ XX, tranh luận về “giá trị châu Á về quyền con người” diễn ra sôi nổi trên các diễn đàn khoa học quốc tế. Cách tiếp cận “giá trị châu Á về quyền con người” tuy khác nhau nhưng nhìn chung nội dung chủ yếu của cuộc tranh luận này xoay quanh hai vấn đề: (1) quyền con người có tính đặc thù văn hoá và (2) các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá cần được ưu tiên hơn các quyền chính trị và dân sự. Liên quan tới “quyền con người có tính đặc thù văn hoá”, giới học giả ở các nước châu Á cũng như trên thế giới đã bàn luận về vấn đề này trong nhiều công trình nghiên cứu. Vì vậy, bài viết sẽ đi vào phân tích nội dung thứ hai của cuộc tranh luận “giá trị châu Á về quyền con người”. Với những luận cứ phản đề với học thuyết giá trị châu Á, bài viết cho rằng việc đề cao nhóm quyền kinh tế, xã hội và văn hoá hơn các quyền chính trị và dân sự đi ngược lại những đặc tính cơ bản của quyền con người. Trên cơ sở đó, bài viết đánh giá việc thực hiện tốt

nhóm quyền chính trị và dân sự sẽ tạo điều kiện để đảm bảo thực thi có hiệu quả các quyền kinh tế, văn hoá, xã hội, cũng như thúc đẩy phát triển con người để từ đó thấy được tính cấp thiết phải tạo hành lang pháp lý, cũng như môi trường, điều kiện đảm bảo tự do, bình đẳng – những nguyên tắc cơ bản của các quyền dân sự và chính trị.

Các quyền kinh tế và xã hội cần được ưu tiên hơn các quyền chính trị và dân sự?

Nhiều diễn đàn khoa học và chính trị về “Giá trị châu Á” diễn ra trước Hội nghị

* ThS.; Viện Nghiên cứu Con người.

¹Bộ luật về quyền con người (*The International Bill of Human Rights*) là tập hợp ba văn kiện pháp lý quốc tế quan trọng về quyền bao gồm Tuyên ngôn toàn thế giới về quyền con người (*Universal Declaration of Human Rights*), Công ước quốc tế về các quyền chính trị và dân sự (*International Convention on Civil and Political Rights - ICCPR*) và Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá (*International Convention on Economic, Social and Cultural Rights - ICESCR*).

Nhân quyền tại Viên năm 1993 đã chứng kiến nhiều học giả và chính trị gia ủng hộ mạnh mẽ các quyền kinh tế và xã hội trong khi tỏ thái độ thờ ơ, thậm chí phủ nhận vai trò của các quyền chính trị và dân sự. Luận điểm này (mà sau này nhiều người gọi là Luận điểm Lý Quang Diệu²) được hình thành dựa trên các lập luận về (1) sự khác biệt của giá trị phương Tây và phương Đông và (2) thứ tự ưu tiên lựa chọn.

Liên quan tới sự khác nhau về giá trị, các học giả và chính trị gia đề xướng và ủng hộ học thuyết “Giá trị châu Á” lập luận rằng trong khi các quốc gia phương Tây thấm nhuần tư tưởng tự do chính trị và dân sự từ cuộc đấu tranh chống lại thế lực thần quyền, vương quyền thế kỷ XVII, XVIII; từ những văn kiện pháp lý nổi tiếng như Tuyên ngôn độc lập Mỹ 1776 và Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền Pháp năm 1789, thì tư tưởng tự do này dường như vẫn chưa có chỗ đứng trong nền văn hoá phương Đông nơi vốn luôn coi trọng tính tập thể, tính cấu kết cộng đồng. Ở xã hội phương Đông, mỗi cá nhân không tồn tại độc lập mà lợi ích và nghĩa vụ của từng cá nhân luôn gắn liền với tập thể như gia đình, cộng đồng, dân tộc, và xã hội. Mỗi cá nhân, vì vậy, phải biết cân bằng giữa sở thích của anh ta với quyền lợi của những thành viên khác trong gia đình và xã hội. Trong trường hợp có sự xung đột, quyền lợi của cá nhân phải hy sinh cho lợi ích của xã hội và lợi ích này được quyết định bởi lãnh đạo của cộng đồng và xã hội đó. Trong khi đó, giá trị phương Tây đề cao tính cá nhân cũng như

vai trò, tiếng nói của từng cá nhân trong lợi ích chung của cả cộng đồng, dân tộc. Chính vì đặc điểm khác biệt cơ bản này mà trong khi ở phương Tây đề cao vai trò của các quyền chính trị như quyền bầu cử, ứng cử, quyền khiếu nại, tố cáo thì ở các nước châu Á, các quyền chính trị này được tiếp nhận một cách dè dặt với lý do các quyền chính trị này có thể tạo ra một môi trường bất ổn, không có lợi cho phát triển kinh tế.

Lập luận thứ hai được dựa trên cách giải thích về thứ tự ưu tiên lựa chọn giữa tự do chính trị và nhu cầu thoả mãn về kinh tế của người dân các nước đang phát triển (đặc biệt là các quốc gia Đông Á). Trong sách trắng của Trung Quốc năm 1991 đã tuyên bố rằng “Được ăn no mặc ấm chính là những nhu cầu cơ bản của người dân Trung Quốc – những người đã phải chịu đói rét trong một thời gian dài”(Xiaorong Li, Giá trị châu Á và tính phổ quát của quyền con người, tr.399). Theo quan điểm trên, nếu người dân buộc phải lựa chọn, họ sẽ luôn hướng tới kinh tế như một nhu cầu cấp thiết trong cuộc sống và do đó đa số sẽ từ bỏ các quyền chính trị và dân sự cơ bản.

Bên cạnh sự đồng tình, các lập luận trên đã nhận được không ít sự phản bác của nhiều học giả nổi tiếng trên thế giới. Amartya Sen cho rằng “Vấn đề thực sự không phải là nhân dân thực tế chọn cái gì mà là họ có lý do để chọn cái gì; do trước hết và trên hết, người dân có lý do mong muốn xoá bỏ sự thiếu thốn và nghèo khổ về kinh tế, nên họ có lý do để không nhấn mạnh về các quyền tự do chính trị” (Amartya Sen, Phát triển là quyền tự do, sách dịch, tr.176). Vitiit Muntarbhorn, nhà nhân quyền học nổi tiếng người Thái Lan

² Bởi lẽ Lý Quang Diệu, cựu thủ tướng Singapore là một trong những người đầu tiên đề xướng và phát triển luận điểm này.

đã sử dụng cách chơi chữ vô cùng thú vị “rice over right” (tức là coi trọng gạo hơn quyền) trong lập luận phản bác lại “giá trị châu Á”. Ông cho rằng cách nhìn nhận của “Giá trị châu Á” là phiến diện khi quá đề cao “gạo” (biểu tượng của nhóm quyền kinh tế, xã hội) mà quên đi vai trò của “quyền” (biểu hiện của tự do, bình đẳng – nguyên tắc cơ bản của nhóm quyền chính trị và dân sự).

Quan điểm của Amartya Sen và Vinit Muntarbhorn chính là sự khẳng định rõ ràng vai trò quan trọng của quyền tự do chính trị và quyền công dân cơ bản. Bởi lẽ, thông qua quá trình thực hiện các quyền tự do chính trị thì năng lực cơ bản của con người được nâng cao và nhờ đó con người có khả năng khắc phục và vượt qua sự thiếu thốn và nghèo khổ về kinh tế. Như vậy, các quyền chính trị và dân sự không chỉ có ý nghĩa nội tại khi các quyền này gắn liền với năng lực của con người, mà “thế hệ thứ nhất của quyền con người”³ còn là yếu tố cần thiết để thúc đẩy các quyền kinh tế, văn hoá, xã hội, góp phần vào công cuộc đấu tranh chống đói nghèo, tham nhũng, sự phân biệt đối xử.

Nhìn lại lịch sử, cuộc tranh luận về hai thế hệ quyền con người đã diễn ra từ rất lâu trước khi nổi lên học thuyết Giá trị châu Á trên diễn đàn quốc tế. Trước kia,

³ Luật gia người Czech Karel Vasak, là người đầu tiên sử dụng thuật ngữ “thế hệ quyền con người” (human rights generation) vào năm 1977 và sau này đã được sử dụng rộng rãi trong cộng đồng nghiên cứu, giảng dạy về quyền con người trên thế giới. Theo đó, có 3 thế hệ quyền con người: thế hệ quyền con người thứ nhất bao gồm các quyền chính trị và dân sự, thế hệ thứ hai là các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá và thế hệ thứ ba là các quyền phát triển, quyền tự quyết, quyền được sống trong môi trường trong lành.

các nước xã hội chủ nghĩa (XHCH) thường hướng ưu tiên tới các quyền kinh tế, xã hội như quyền có việc làm, quyền có nhà ở, quyền được chăm sóc y tế, quyền được học hành mà dường như lãng quên vai trò của quyền chính trị và tự do cá nhân. Đối lập với quan điểm này, các nước tư bản chủ nghĩa (TBCN) tỏ ra hoài nghi về nội dung cũng như cơ chế đảm bảo quyền kinh tế, xã hội và do đó không coi đó là những quyền con người cơ bản. Họ cho rằng nhà nước không buộc phải chịu trách nhiệm pháp lý cũng như thực thi các quyền này bởi lẽ nhà nước không trực tiếp sản xuất hàng hoá, không sở hữu nhà ở và bất động sản. Thay vào đó, các quốc gia TBCN này nhấn mạnh tới tự do cá nhân và quyền chính trị là nội dung căn bản của quyền con người mà các quốc gia cần bảo đảm thực hiện.

Thực chất, sự phân chia hai thế hệ quyền bao gồm quyền kinh tế, xã hội và văn hoá và quyền chính trị và dân sự đã phản ánh sự khác biệt của hai hệ thống chính trị xã hội lúc bấy giờ. Trong khi các nước XHCH mà đại diện là Liên Xô trước đây đặt sự ưu tiên đối với các quyền kinh tế, văn hoá, xã hội thì các quyền dân sự, chính trị lại nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của các nước TBCN. Để đạt được sự thoả hiệp trong hoàn cảnh lịch sử tại thời điểm đó (1966), Liên hợp quốc đã nhất trí thông qua hai Công ước quốc tế về quyền con người quan trọng: Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, và Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá năm 1966.

Xem xét lại vận động của lịch sử cũng như sự ra đời của 2 nhóm quyền con người cơ bản, câu hỏi đặt ra là có phải các nước xã hội chủ nghĩa thực hiện tốt các

quyền kinh tế, xã hội trong khi các quốc gia tư bản chủ nghĩa đảm bảo được tự do và quyền cá nhân? Trong rất nhiều trường hợp, thực tế lại chứng minh điều ngược lại. Chẳng hạn, “quyền lao động, quyền có việc làm thường được đề cao nhưng lại gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện; quyền có nhà ở càng mang tính hình thức và có tính ảo tưởng hơn” (Phạm Khiêm Ích, Hoàng Văn Háo). Cũng tương tự như vậy, trong khi đề cao tự do và quyền cá nhân, Hoa Kỳ lại vi phạm quyền con người cơ bản này, đặc biệt là sau cuộc khủng bố 11/9 nổi lên nhiều tranh cãi xung quanh việc quốc gia này bắt giữ phi pháp nhiều nghi phạm khủng bố đã vi phạm nghiêm trọng tới tự do thân thể và tự do đi lại của công dân Mỹ cũng như công dân nhiều nước trên thế giới.

• Như vậy, rõ ràng việc phân chia các thể hệ quyền cũng như việc đề cao nhóm quyền này hơn nhóm quyền kia như đã từng tranh cãi giữa hai khối XHCN và TBCN cũng như quan điểm của Giá trị châu Á là không hợp lý và không thoả đáng. Bởi lẽ, việc coi trọng nhóm quyền kinh tế, văn hoá, xã hội hơn quyền chính trị và dân sự đã phủ nhận các đặc tính cơ bản của quyền con người là “tính không thể phân chia” (*indivisibility*) và “tính liên hệ và phụ thuộc lẫn nhau” (*interrelation and interdependent*) của các quyền con người. Các đặc tính này đã được khẳng định trong nhiều văn kiện quốc tế quan trọng về quyền con người như Tuyên ngôn nhân quyền toàn thế giới năm 1948 và Tuyên bố Viên và chương trình Hành động năm 1993. “Tính không thể phân chia được” chính là sự xác nhận về mặt nguyên tắc tầm quan trọng như nhau của các quyền con người trong việc đảm bảo

tự do, nhân phẩm của con người. “Tính liên hệ và phụ thuộc lẫn nhau” thể hiện mối quan hệ biện chứng chặt chẽ của các quyền con người, rằng sự vi phạm quyền con người này sẽ đe dọa tới các quyền con người khác, và ngược lại những tiến bộ trong việc bảo đảm quyền con người này tạo những điều kiện thuận lợi cho các quyền con người khác được bảo đảm, tôn trọng. Trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay, các quyền chính trị và dân sự được công nhận trong các văn kiện quốc tế về quyền con người, là cơ sở pháp lý để đảm bảo tự do chính đáng cũng như phẩm giá của con người trên toàn thế giới.

Tự do – giá trị nền tảng của quyền chính trị, dân sự và Phát triển con người

Trong cuốn sách Khế ước xã hội, J.J.Rousseau đã có một tuyên bố nổi tiếng ngay trong phần mở đầu: “Con người sinh ra đã là tự do, vậy mà ở khắp mọi nơi, con người lại bị cùm kẹp”. Tự do là giá trị cao nhất mà con người luôn hướng tới và phạm trù quyền con người bao quát phạm trù tự do của con người hay tự do là yếu tố cần để đảm bảo các quyền con người cơ bản.

Quả thật xem xét lại văn kiện quốc tế quan trọng về quyền con người, khái niệm “quyền” luôn xuất hiện đồng hành cùng “tự do”: Tuyên ngôn Nhân quyền và dân quyền của Pháp năm 1789 viết: “Mọi người sinh ra và sống tự do và bình đẳng về các quyền” (điều 1) và “việc tự do trao đổi về tư tưởng và ý kiến là một trong những quyền quý nhất của con người; mọi công dân có thể phát ngôn, viết hay tiến hành in ấn một cách tự do” (Điều 11). Hiến chương Liên hợp quốc cũng đã ghi nhận tại khoản 3 điều 1 như sau: mục đích

và nguyên tắc của Liên hợp quốc là nhằm “Khuyến khích và phát triển sự tôn trọng nhân quyền và những tự do cơ bản của tất cả mọi người...”. Các công ước quốc tế về quyền con người như công ước về quyền chính trị và dân sự và quyền kinh tế, xã hội và văn hóa cũng khẳng định ngay ở lời nói đầu “các quốc gia có nghĩa vụ thúc đẩy sự tôn trọng và bảo đảm mọi mặt các quyền và tự do của con người”.

Ông Morangie, một nhà lý luận hiện đại người Pháp khẳng định: về một số mặt, hai từ này là hai từ đồng nghĩa. Hay Nani Palkhilava, luật sư cao cấp người Ấn Độ cũng khẳng định: Nhân quyền có thể tóm gọn trong một từ - tự do. Học giả Trung Quốc Đồng Văn Hồ quan niệm: có thể gói gọn, nhân quyền là quyền tồn tại, phát triển một cách tự do, bình đẳng” (Hoàng Công, Quyền con người nhìn từ góc độ triết học). Liên quan đến tự do và quyền con người, Hoàng Công, học giả Việt Nam cũng đã đưa ra một định nghĩa tổng quan về quyền con người như sau: “quyền con người là những đòi hỏi chính đáng về tự do và những nhu cầu cuộc sống cơ bản của con người cần được đáp ứng”. Như vậy, căn cứ theo định nghĩa của Hoàng Công, có thể thấy rằng trong khi “nhu cầu cuộc sống cơ bản cần được đáp ứng” chính là điều kiện tiên quyết cho việc thực hiện các quyền kinh tế, văn hóa, xã hội thì “những đòi hỏi chính đáng về tự do” chính là nội dung của nhóm quyền chính trị và dân sự. Quả thật, “tự do” và quyền chính trị, dân sự có mối quan hệ biện chứng chặt chẽ. Chẳng hạn: khi nói đến tự do ngôn luận cũng chính là đề cập đến “quyền được nói” hay hiểu nôm na đó là quyền của mỗi người dân được nói lên chính kiến, nhận xét của mình. Tất nhiên,

khái niệm tự do phải được hiểu một cách đầy đủ và chính xác. Tự do không chỉ được hiểu là khả năng của con người được làm bất cứ điều gì mình mong muốn mà không gặp bất cứ cản trở nào (John Locke) mà quan trọng hơn, việc thực hiện nó “không gây hại đến người khác” (Điều 4, Tuyên ngôn về Nhân quyền và dân quyền của nước Pháp” (1789). Như vậy, khi những đòi hỏi chính đáng về tự do được thực hiện cũng là khi những quyền chính trị, dân sự cơ bản được bảo đảm. Hay ngược lại, như cách nhìn nhận của Hoàng Văn Hào và Chu Thành, những giáo sư nghiên cứu hàng đầu về quyền con người ở Việt Nam, quyền chính trị và dân sự là “những quyền đảm bảo cho sự phát triển tự do của con người, bảo đảm quyền làm chủ của công dân đối với chính quyền nhà nước của mình” (Phạm Khiêm Ích và Hoàng Văn Hào, 1995: 9). Xu hướng nghiên cứu gần đây cũng cho thấy rằng, tự do của cá nhân không những là điều kiện thực hiện quyền dân sự, chính trị nói riêng và quyền con người nói chung mà nó còn chính là nền tảng cho phát triển con người. Theo phân tích của Báo cáo Phát triển con người (PTCN) của Liên hợp quốc năm 2000 thì quyền con người và phát triển con người có chung mục đích – đó là đảm bảo tự do, hạnh phúc và phẩm giá của tất cả mọi người trên thế giới. Nói cách khác, tự do chính là động lực của phát triển con người và quyền con người. Quyền con người và phát triển con người tạo ra tự do để phát triển cũng như nhìn nhận ra tiềm năng của mỗi người trong xã hội; đồng thời tạo điều kiện cho con người được tự do tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, tự do ngôn luận và tự do lập hội.

Theo Báo cáo PTCN toàn cầu của Liên

hợp quốc năm 2000, việc thực hiện quyền con người và phát triển con người bảo đảm các tự do sau: (1) Tự do thoát khỏi sự phân biệt đối xử về giới, chủng tộc, sắc tộc, nguồn gốc dân tộc và tôn giáo; (2) Tự do thoát khỏi nghèo nàn thiếu thốn, được hưởng thụ một cuộc sống tốt; (3) Tự do phát triển và nhận biết tiềm năng bản thân; (4) Tự do thoát khỏi nỗi sợ hãi đối với mọi đe dọa đến sự an toàn cá nhân, khỏi sự tra tấn, bắt bớ tùy tiện và những hành vi bạo lực khác; (5) Tự do thoát khỏi sự bất công và vi phạm pháp luật; (6) Tự do tư duy, ngôn luận và tự do tham gia vào việc ra quyết định và lập hội; (7) Tự do lựa chọn công việc tốt và không bị bóc lột.

Phát triển con người, theo quan niệm của UNDP chính là việc mở rộng cơ hội lựa chọn và nâng cao năng lực của con người; và tự do chính là yếu tố phù hợp nhất cho khả năng “mở rộng cơ hội lựa chọn” cũng như “nâng cao năng lực của con người”. Amartya Sen, tác giả cuốn sách kinh điển “Phát triển là tự do” cho rằng phát triển chính là quá trình nhận biết và tiếp nhận tự do và xóa bỏ hình thức “không tự do” như nghèo khổ, nạn đói và không được đảm bảo các quyền chính trị cơ bản. Cụ thể hơn, tự do của cá nhân là nền tảng của năng lực con người và ngược lại, năng lực là một loại quyền tự do. Theo phân tích của Sen, nếu nhìn nhận năng lực dưới hai góc độ: “(1) là hoạt động được thực hiện (những gì mà một người thực sự có thể làm được) hoặc phổ năng lực của những giải pháp khác nhau mà người đó có (các cơ hội thực sự của người đó) và (2) quyền tự do phản ánh rõ nét nhất trong phổ năng lực khi một người có cơ hội và được tự do làm những điều mình muốn mà không gây hại tới quyền và lợi ích của

người khác, của cộng đồng và quốc gia. Như vậy, tự do được xem là một trong những điều kiện tiên quyết cho việc đảm bảo quyền chính trị và dân sự nói riêng và quyền con người và phát triển con người nói chung.

Thay cho lời kết

Jack Donelly, học giả nổi tiếng trên thế giới về Quyền con người khẳng định rằng “Quyền con người có vai trò quan trọng, người ta không thể chấp nhận hay từ chối quyền con người chỉ với lý do nguồn gốc của nó”. Quả thật, khi đánh giá và phân tích quyền con người, chúng ta không thể phủ nhận được các đặc tính cơ bản của nó. Trước hết, quyền con người mang tính phổ quát (*universality*), không phụ thuộc vào sự khác biệt văn hoá, tuy nhiên việc thực hiện các quyền con người phải tính đến sự nhạy cảm văn hoá. Thứ hai, quyền con người có tính không chia cắt (*indivisibility*) có nghĩa rằng các quyền con người cần được xem xét và đảm bảo như nhau, các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá không thể được xem nhẹ hay ưu tiên hơn các quyền chính trị và dân sự và ngược lại. Một đặc tính quan trọng nữa của quyền con người chính là tính liên kết và phụ thuộc lẫn nhau (*interrelation and interdependent*) – điều này đồng nghĩa với việc sự vi phạm của quyền này sẽ dẫn tới sự vi phạm của các quyền khác.

Bài viết trên vì vậy khẳng định rằng các quan điểm coi quyền kinh tế, xã hội và văn hoá cần được ưu tiên hơn quyền chính trị, dân sự là không thoả đáng. Bởi lẽ việc thực hiện tốt các quyền chính trị và dân sự không chỉ có ý nghĩa nội tại trong việc nâng cao năng lực của con người mà còn thúc đẩy việc tôn trọng và thực hiện các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá. Chính vì

vậy, việc nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò và vị trí của các quyền chính trị và dân sự trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội và văn hoá của các quốc gia trên thế giới là rất quan trọng và cần thiết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Amartya Sen (2002), *Phát triển là quyền tự do*, (sách dịch), Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
2. Bộ Ngoại giao Việt Nam, *Thành tựu bảo vệ và phát triển quyền con người ở Việt Nam*, 2005.
3. *Các văn kiện quốc tế về quyền con người*, Học viện chính trị quốc gia, Tp. Hồ Chí Minh, 1997, 210tr.
4. Chương trình phát triển của Liên hợp quốc, *Báo cáo Phát triển con người năm 2000*, tải từ <http://hdr.undp.org/en/reports/global/hdr2000/>.
5. Chương trình Khoa học Công nghệ quốc gia KX 07-16, *Các điều kiện bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong sự nghiệp đổi mới đất nước*, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 10-1995.
6. Chương trình Khoa học Công nghệ quốc gia KX 07-16, *Quyền con người, quyền công dân – Lịch sử và lý luận*, Hà

Nội, 7-1993.

7. Hoàng Công, *Quyền con người nhìn từ góc độ triết học*, Tạp chí Triết học, tải từ <http://chungta.com/Desktop.aspx/ChungTa-SuyNgam/Dao-Duc/Quyen-con-nguoi-tu-goc-do-triet-hoc/>.
8. Kỳ yếu Hội thảo “Asian Values and Vietnam’s Development in Comparative Perspectives”, Selected Papers, International Conference, Hanoi, 2000.
9. Magnarella Paul, *Questioning the Universality of Human Rights*, trong A Review of Universal Human Rights, chủ biên Robert G. Patman. New York: St Martin Press, 2000, 244tr.
10. Nguyễn Trần Bạt, *Tự do sinh ra con người*, tải từ <http://chungta.com/Desktop.aspx/ChungTa-SuyNgam/Luan-Ly/Tu-do-sinh-ra-con-nguoi/>
11. Phạm Khiêm Ích, Hoàng Văn Hào, *Quyền con người trong thế giới hiện đại: Nghiên cứu và thông tin*, Nxb. Khoa học xã hội, 1995, 705tr.
12. Xiaorong Li “Asian Values and Universality of Human Rights” in Patrick Hayden, *The philosophy of Human Rights*, St.Paul: Paragon House, 2001, 686tr.